

Số: 2033/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 10 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật  
(phần còn lại) Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1276/TTr-SKHĐT ngày 30/10/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật (phần còn lại) Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bình Phước, nội dung cụ thể như sau:**



1. Tên công trình: Hạ tầng kỹ thuật (phần còn lại) Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bình Phước.

2. Chủ đầu tư: Sở Lao động Thương Binh và Xã hội.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thăng Long.

4. Chủ nhiệm lập báo cáo KTKT: KS. Lê Minh Thắng.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật (phần còn lại) Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất để Trung tâm hoạt động hiệu quả, thực hiện chức năng nhiệm vụ tiếp nhận các đối tượng nghiện ma túy, gái mại dâm, phân loại khám và chữa bệnh, dạy nghề, dạy văn hóa, giáo dục phục hồi nhân phẩm, phục hồi sức khỏe và tư vấn cho các đối tượng trên tại Trung tâm theo quy định nhà nước, giúp các đối tượng sớm tái hòa nhập cộng đồng. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ nhân viên của Trung tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Gồm các hạng mục:

6.1. Phần xây dựng:

a) Cổng, hàng rào:

- Phần cải tạo:

+ Cải tạo tường rào bao quanh: Dài khoảng 956m, tăng chiều cao tường rào từ 3,5m thành 4,1m bằng thép hình và kẽm gai xoắn liên kết;

+ Cải tạo tường rào phân khu: Dài khoảng 1.225m, quấn thêm kẽm gai xoắn liên kết đầu tường.

- Phần xây mới:

+ Tường rào xây gạch: Dài khoảng 432m, cao 4m (kể cả phần quấn kẽm gai bên trên). Kết cấu: Móng cột, dầm giằng bằng bê tông cốt thép, tường xây gạch, trên đỉnh tường có gắn kẽm gai xoắn liên kết thép hình. Hoàn thiện: Tường sơn nước.

+ Tường rào kẽm gai: Dài khoảng 610m, cao 1,5m. Kết cấu: Móng, cột bằng bê tông cốt thép, tường bằng kẽm gai.

b) Hệ thống cấp nước: Gồm các hạng mục: 02 giếng khoan; 01 bể chứa nước ngầm có dung tích  $30m^3$ , bể bằng bê tông cốt thép; 02 đài nước; hệ thống tuyến ống.

c) Nhà đặt máy đốt rác y tế: 02 nhà đặt máy, mỗi nhà có diện tích  $30m^2$ . Kết cấu: Móng, móng bê, cột, dầm bằng bê tông cốt thép, tường bằng tôn kết hợp lưới B40, xà gỗ, vì kèo thép. Hoàn thiện: Mái lợp tôn, cửa pa nô bằng thép, nền bê tông; 02 lò đốt rác.

d) Sân vườn: Sân bê tông đá 1x2 M200 và bồn hoa, cây xanh khu hành chính có diện tích khoảng  $1.654m^2$ .

6.2. Phần thiết bị: Mua sắm lắp đặt 02 máy đốt rác y tế.

7. Địa điểm xây dựng: Công trình xây dựng trên khuôn viên khu đất Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bình Phước.

8. Diện tích sử dụng đất xây dựng: Khu đất quy hoạch xây dựng công trình có diện tích khoảng 1,86ha.

9. Loại, cấp công trình: Công trình công cộng, cấp IV.

10. Phương án xây dựng: Xây dựng bổ sung và cải tạo một số hạng mục của công trình hiện hữu.

11. Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Không.

12. Tổng mức đầu tư: 5.567.604.174 đồng

Trong đó:

- |                                   |               |      |
|-----------------------------------|---------------|------|
| - Chi phí xây dựng:               | 4.032.770.102 | đồng |
| - Chi phí thiết bị:               | 550.000.000   | đồng |
| - Chi phí quản lý dự án:          | 105.153.743   | đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 304.886.941   | đồng |
| - Chi phí khác:                   | 68.647.554    | đồng |
| - Chi phí dự phòng:               | 506.145.834   | đồng |

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh và vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương, trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương: 1.670.000.000 đồng (chiếm 30%).

- Vốn ngân sách tỉnh: 3.897.604.174 (chiếm 70%).

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2014 - 2015.

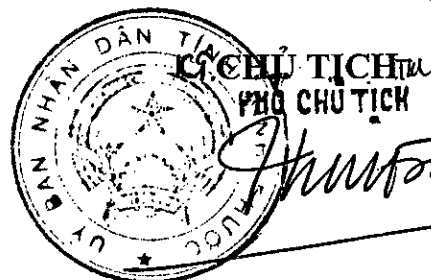
16. Kế hoạch đấu thầu: Kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Sở Lao động Thương binh và Xã hội là Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN, VX;
- Lưu: VT, (Nghĩa: 31.10).



*Nguyễn Huy Phong*

# KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU BẢO CÁO KTKT

Công trình: Hạ tầng kỹ thuật (phần còn lại) Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bình Phước  
(Kèm theo Quyết định số 2033 /QĐ-UBND ngày 30 /10 /2013 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Xây lắp		Vốn ngân sách tỉnh và vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương				
1	Xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình hạ tầng kỹ thuật (phần còn lại) Trung tâm Chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bình Phước	4.582.770.102		Chi định thầu	Năm 2014	Theo đơn giá cố định	180 ngày
II	Thiết bị, hàng hóa						
1	Bảo hiểm xây dựng	10.081.925		Chi định thầu	Năm 2014	Trộn gói	Theo thời gian thi công
III	Tư vấn						
1	Quản lý dự án	105.153.743		Chi định thầu	Năm 2014	Theo tỷ lệ %	Theo thời gian thực hiện dự án
2	Lựa chọn nhà thầu xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình	15.168.935		Chi định thầu	Năm 2014	Trộn gói	60 ngày
3	Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình	109.693.698		Chi định thầu	Năm 2014	Theo tỷ lệ %	Theo thời gian thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị
4	Kiểm toán	37.297.380		Chi định thầu	Năm 2015	Trộn gói	45 ngày